CÔNG TY CỔ PHẦN HANOI - AMIGO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HANOI - AMIGO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI - AMIGO JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANOI – AMIGO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110865510

3. Ngày thành lập: 17/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3 Ngách 37/8 phố Lê Thanh Nghị, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0906153933* Fax:

Email: *Pham_wiwi@hotmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
2.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	*7310*
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230(Chính)*
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	*8299*
5.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư; (không bao gồm các hoạt động liên quan đến giao dịch tài chính, tín dụng)	*6619*
6.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	*7020*
7.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	*6311*
8.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	*6312*
9.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	*4690*
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	*6399*
11.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	*1610*

12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	*1621*
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	*1622*
14.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	*1623*
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	*1629*
16.	Khai thác gỗ	*0220*
17.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	*0232*
18.	Khai thác thuỷ sản biển	*0311*
19.	Khai thác thuỷ sản nội địa	*0312*
20.	Nuôi trồng thuỷ sản biển	*0321*
21.	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	*0322*
22.	Khai thác quặng sắt	*0710*
23.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	*0721*
24.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: - Khai thác quặng bôxít; - Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu. Cụ thể: Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, krôm, niken, coban, molypden, tantali, vanadi. (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	*0722*
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	*0810*
26.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác. - Đá quý, bột thạch anh, mica.	*0899*
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	*4620*
28.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
29.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	*4649*
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
32.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	*4662*

34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến;	*4722*
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	*4781*
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Dịch vụ làm visa, hộ chiếu	*5229*
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.	*5610*
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	*5621*
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
40.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Đại lý lữ hành	*7911*
41.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: -Kinh doanh dịch vụ lữ hành	*7912*
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: -Xúc tiến du lịch	*7990*

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	Số 3BA2, Khu tập thể Len Nhuộm, Khối 8, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	001192040384	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
2	PHẠM HÙNG TIẾN	CH 2307-S2 Chung cư Hinode City, số 201 đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	001068018832	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

3	LỘC THỊ BÌNH	P1509 C12 Khu tập thể Viện Ngô, Thị Trấn Phùng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	014184015702	
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
4	NGUYỄN HƯƠNG ANH	Nhà 126 tập thể A4, phố 8/3, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001197041390	
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
5	ĐỖ THU THỦY	CH 0709, tòa A Chung cư Skypark Residence, số 3 Tôn Thất Thuyết, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001191025985	
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: PHẠM HÙNG TIẾN Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *14/10/1968* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001068018832*

Ngày cấp: *21/04/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 3 Ngách 37/8 phố Lê Thanh Nghị, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *CH 2307-S2 Chung cư Hinode City, số 201 đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội